| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH CHÁNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **165**/2021/QĐST-VDS | *Bình Chánh, ngày 09 tháng 4 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## V/v: Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà **Trần Thị Hồng Cẩm.**

***Thư ký phiên họp:*** Bà **Ngô Thị Thùy Dương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:*** Bà **Phan Mỹ Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 542/2020/TLST-VDS ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2021/QĐST-VDS ngày 12 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-VDS ngày 26 tháng 3 năm 2021 , gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm: 1987; Địa chỉ: E10/9 khu phố 5, thị trấn T, huyện B, Thành phố H. (Anh T vắng mặt và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Nguyễn Ngọc Ái V**, sinh năm: 1983; Địa chỉ: 451/8 Nguyễn T, Phường L, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh. (Chị V vắng mặt và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 05/9/2020, bản tự khai ngày 09/12/2020 và bản tự khai bổ sung ngày 07/4/2021 - Người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Nguyễn Ngọc T trình bày:

Trước đây cha anh là ông Nguyễn Ngọc D có mắc bệnh tâm thần đã được gia đình đưa đi điều trị. Sau đó, ông D vẫn sinh hoạt bình thường và thường xuyên uống thuốc. Nhưng hiện tại ông D lại có biểu hiện phát bệnh, hay la lối vô cớ, có lúc bỏ nhà đi, làm gia đình vô cùng hoang mang, lo lắng. Sau nhiều lần gia đình khuyên ông D đi bệnh viện để kiểm tra sức khỏe nhưng ông D không đồng ý. Hiện nay, ông D thường xuyên mất trí nhớ, có những hành vi làm ảnh hưởng đến mọi người xung quanh, ông D

không thể điều chỉnh được hành vi, ý thức của mình. Do gia đình cần giải quyết những vấn đề liên quan đến tài sản của ông Nguyễn Ngọc D và cần có người giám hộ cho ông D nên anh yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm: 1954; Giới tính: Nam; Địa chỉ: E10/9 khu phố 5, thị trấn T, huyện B, Thành phố H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, đồng thời yêu cầu Tòa án chỉ định anh Nguyễn Ngọc T là người giám hộ đối với ông Nguyễn Ngọc D.

Tại bản tự khai ngày 12/3/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Ngọc Ái V có lời khai thống nhất với trình bày nêu trên của anh Nguyễn Ngọc T, yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm: 1954; Giới tính: Nam; Địa chỉ: E10/9 khu phố 5, thị trấn T, huyện B, Thành phố H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, đồng thời yêu cầu Tòa án chỉ định anh Nguyễn Ngọc T là người giám hộ đối với ông Nguyễn Ngọc D.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, thẩm phán và Hội đồng phiên họp đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 47, Điều 97, Điều 198, Điều 365, Điều 366, Điều 376, Điều 377, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Ngọc T về việc tuyên bố ông Nguyễn Ngọc D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chỉ định anh Nguyễn Ngọc T là người giám hộ cho ông Nguyễn Ngọc D.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Ngọc T chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Căn cứ bản sao trích lục khai sinh số 141/1987, quyển số 01/1987 do Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện B, Thành phố H cấp có cơ sở xác định anh Nguyễn Ngọc T là con ruột của ông Nguyễn Ngọc D. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự anh Nguyễn Ngọc T là người có quyền yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Ngọc D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[2] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Ngọc D có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết việc dân sự thuộc Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về sự vắng mặt của đương sự:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Nguyễn Ngọc T, cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Ngọc Ái V có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng

mặt nên Tòa án mở phiên họp vắng mặt các đương sự này theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

Theo sự xác nhận của các đương sự và các tài liệu trong hồ sơ thể hiện ông Nguyễn Ngọc D có cha là ông Nguyễn Văn T1 (đã chết năm 1997) và mẹ là bà Lê Thị G (chết năm 2008). Vợ của ông Nguyễn Ngọc D là bà Nguyễn Thị T2 (đã ly hôn). Do hiện nay ông D thường hay mất trí nhớ, có những hành vi làm ảnh hưởng đến những người xung quanh, không thể điều khiển, làm chủ nhận thức, hành vi của mình.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 242/KLGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh (thực hiện theo Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 03/2021/QĐ-TCGĐ ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh) đối với ông Nguyễn Ngọc D đã kết luận:

+ Về y học: Đương sự bị rối loạn cảm xúc lưỡng cực, giai đoạn hưng cảm không có các triệu chứng loạn thần (F31.1-ICD10)

+ Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Từ cơ sở kết luận trên, Tòa án có đủ căn cứ để xác định ông Nguyễn Ngọc D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 23 của Bộ luật dân sự. Như vậy, việc anh Nguyễn Ngọc T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về chỉ định người giám hộ đối với ông Nguyễn Ngọc D:

Theo sự xác nhận của các đương sự và các tài liệu trong hồ sơ thể hiện ông Nguyễn Ngọc D có cha là ông Nguyễn Văn T1 (đã chết năm 1997) và mẹ là bà Lê Thị G (chết năm 2008). Vợ của ông Nguyễn Ngọc D là bà Nguyễn Thị T2 (đã ly hôn). Hiện nay, ông Nguyễn Ngọc D còn hai con ruột là chị Nguyễn Ngọc Ái V, sinh ngày 03/12/1983 và anh Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 04/10/1987. Chị Nguyễn Ngọc Ái V và anh Nguyễn Ngọc T đều thống nhất yêu cầu Tòa án chỉ định anh Nguyễn Ngọc T là người giám hộ cho ông Nguyễn Ngọc D.

Theo Phiếu lý lịch tư pháp số 2 số 8553/STP-LLTP ngày 31/3/2021 của Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh có xác nhận:

*"1. Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 04/10/1987;*

*12. Tình trạng án tích: Không có án tích*

*13. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã: Không bị cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã"*

Căn cứ quy định tại Điều 48, Điều 49 của Bộ luật dân sự về điều kiện của cá nhân làm người giám hộ, Tòa án nhận thấy anh Nguyễn Ngọc T đủ điều kiện để làm người giám hộ cho ông Nguyễn Ngọc D nên Tòa án chấp nhận yêu cầu chỉ định người giám hộ của anh Nguyễn Ngọc T.

Tòa án xác định anh Nguyễn Ngọc T có nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tòa án xác định anh Nguyễn Ngọc T có quyền của người giám hộ theo quy định tại Điều 58 của Bộ luật dân sự 2015.

Tòa án xác định anh Nguyễn Ngọc T có trách nhiệm quản lý tài sản của ông Nguyễn Ngọc D – người được giám hộ theo quy định tại Điều 59 Bộ luật dân sự.

[5] Về lệ phí:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh Nguyễn Ngọc T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

[6] Về chi phí giám định: Người yêu cầu anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định. Anh Nguyễn Ngọc T đã nộp đủ.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh về việc giải quyết việc dân sự là phù hợp nên chấp nhận.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 371, khoản 1 Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 48, Điều 57, Điều 58 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Ngọc T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với ông Nguyễn Ngọc D.

Tuyên bố ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm: 1954; Giới tính: Nam; Địa chỉ: E10/9 khu phố 5, thị trấn T, huyện B, Thành phố H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định anh Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 04/10/1987; Căn cước công dân số 079087013878 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 23/11/2018; Địa chỉ: E10/9 khu phố 5, thị trấn T, huyện B, Thành phố H (con ruột của ông Nguyễn Ngọc D) là người giám hộ của ông Nguyễn Ngọc D.

Tòa án xác định anh Nguyễn Ngọc T có nghĩa vụ của người giám hộ đối với ông Nguyễn Ngọc D – người được giám hộ theo quy định tại Điều 57 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tòa án xác định anh Nguyễn Ngọc T có quyền của người giám hộ đối với ông Nguyễn Ngọc D – người được giám hộ theo quy định tại Điều 58 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tòa án xác định anh Nguyễn Ngọc T có trách nhiệm quản lý tài sản của ông Nguyễn Ngọc D – người được giám hộ theo quy định tại Điều 59 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Ngọc T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0080437 ngày 13/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Anh Nguyễn Ngọc T đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Về chi phí giám định: Anh Nguyễn Ngọc T đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Anh Nguyễn Ngọc T, chị Nguyễn Ngọc Ái V có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

***Nơi nhận:***
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

2 000002 584209

**Trần Thị Hồng Cẩm**